

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 43/2022/HSPT

Ngày 20/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Yên, ông Nguyễn Hải Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phong H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*** Bị cáo kháng cáo:** **Nguyễn Phong H**, sinh năm 2002; nơi sinh: Thành phố H; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 72 H, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Xuân Hoài N, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số 58 T, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phong H là nhân viên cửa hàng 3H CHICKEN, Siêu thị B thuộc đường T, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 18/11/2021, H mở cửa tủ đồ đồ chung của nhân viên cửa hàng để lấy áo, mũ và chìa khóa xe để đi giao hàng cho khách thì thấy tại ngăn tủ thứ ba, bên trái từ dưới lên có 01 chiếc túi xách bằng da màu đen, kiểu đeo chéo hình chữ nhật, kích thước khoảng (20 x 10) cm của anh Nguyễn Xuân Hoài N là người làm cùng với H. Thấy vậy, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã kéo mở khóa túi xách ra thì thấy bên trong túi có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, bản 64 GB, 01 chiếc chìa khóa và 01 thẻ gửi xe. H lấy chiếc điện thoại cho vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi giao hàng, sau đó quay trở lại cửa hàng làm việc. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh N phát hiện bị mất điện thoại nên cửa hàng họp nhân viên để hỏi nhưng H không thừa nhận việc

lấy điện thoại của N. Sau đó, H tháo 02 Sim trong máy điện thoại vắt đi và mang chiếc điện thoại về nhà cất giấu. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/11/2021, H bảo với bạn là anh Phạm Quang D là nhặt được chiếc điện thoại trên và nhờ Duy mang điện thoại đi bán hộ. Anh D mang điện thoại đi bán nhưng không bán được thì mang về trả cho H. Cùng lúc này, tại nhà H, anh N, anh C và chị V đến gặp H thì H thừa nhận việc trộm cắp điện thoại của anh N và mang chiếc điện thoại trả cho anh N.

Tại Kết luận định giá số 79 ngày 13/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố Hải Dương kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, bản 64 GB, số Imei sim thực 353978101367704, số Imei phụ 353978101430445 trị giá 8.574.000 đồng. Giá trị làm lại của 01 Sim Viette là 25.000 đồng. Giá trị làm lại 01 Sim Mobifone là 15.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 8.614.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 29/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/3/2022, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo trình bày toàn bộ hành vi như nêu trên. Bị cáo khai khi anh N cùng vợ chồng chị V đến nhà bị cáo thì bị cáo đã thú nhận việc chiếm đoạt điện thoại của anh N, tự nguyện lấy chiếc điện thoại ra trả và xin lỗi anh N. Xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã tự nguyện nộp trước 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải dương tham gia phiên tòa xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do cơ hội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án 08 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo H kháng cáo trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 18/11/2021 tại cửa hàng 3H CHICKEN, Siêu thị B thuộc đường A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Phong H có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân Hoài N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng, bản 64 GB, bên trong lắp 02 thẻ Sim, tổng trị giá 8.614.000 đồng. Do vậy, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Cấp sơ thẩm căn cứ vào hành vi phạm tội, giá trị tài sản chiếm đoạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình và xử phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp. Khi anh N đến nhà gặp bị cáo thì bị cáo đã thú nhận việc chiếm đoạt điện thoại của anh N, tự nguyện lấy chiếc điện thoại ra trả và xin lỗi anh N. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự chưa được cấp sơ thẩm áp dụng nên cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung. Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp trước 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức thể hiện ý thức chấp hành pháp luật nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo lần đầu phạm tội do cơ hội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về án treo nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Do sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phong H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phong H 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20/6/2022) về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Nguyễn Phòng H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phong H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lâm